ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI
ĐẢNG ỦY XÃ TUY PHƯỚC BẮC
*
Số 72-KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Tuy Phước Bắc, ngày 30 tháng 03 năm 2026

KẾ HOẠCH

tổ chức sơ kết việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII

Thực hiện Kế hoạch số 56-KH/TU ngày 27/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức sơ kết việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" (viết tắt là Kết luận 21-KL/TW), Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành kế hoạch tổ chức sơ kết, cụ thể như sau:

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm đánh giá đúng tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong tình hình hiện nay; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và lan tỏa trong Nhân dân việc tổ chức thực hiện Kết luận 21-KL/TW.

2. Đánh giá tình hình và kết quả sau hơn 4 năm triển khai thực hiện Kết luận 21-KL/TW trong toàn Đảng bộ xã. Nội dung sơ kết cần tập trung đánh giá toàn diện, làm rõ những kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế, yếu kém, khó khăn, vướng mắc; chỉ rõ nguyên nhân; phổ biến những mô hình, cách làm hiệu quả; rút ra các bài học kinh nghiệm; xác định các nhiệm vụ, giải pháp khả thi và đề xuất, kiến nghị để tiếp tục xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong tình hình mới, gắn với việc thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I xã, nhiệm kỳ 2025 – 2030, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

3. Việc tổ chức sơ kết phải bảo đảm thực chất, hiệu quả, tiết kiệm, có trọng tâm, trọng điểm, tránh qua loa, hình thức. Nội dung sơ kết, đánh giá phải bám sát các yêu cầu nêu trong Kết luận 21-KL/TW và Kế hoạch này; số liệu thống kê cập nhật đầy đủ, bảo đảm tính thống nhất về phương pháp thống kê, tính chính xác, khách quan. Tổ chức sơ kết từ cơ sở, cấp dưới sơ kết trước, cấp trên sơ kết sau.

II - NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP, THỜI GIAN

1. Nội dung

(Theo Đề cương báo cáo và biểu mẫu kèm theo).

2. Phương pháp và thời gian

2.1 Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy: Xây dựng báo cáo sơ kết việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong tổ chức thực hiện Kết luận 21-KL/TW, thông qua cấp ủy, chi bộ để tiếp thu, hoàn chỉnh, gửi Ban Thường vụ Đảng ủy *(qua Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy)* trước **ngày 09/4/2026** để tổng hợp, xây dựng báo cáo của Đảng ủy xã.

2.2. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Căn cứ đề cương báo cáo sơ kết và một số điểm lưu ý (kèm theo Kế hoạch này), tổng hợp, xây dựng báo cáo sơ kết việc thực hiện Kết luận 21-KL/TW, Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy, của cơ quan, đơn vị, đề xuất các nhóm giải pháp để tiếp tục thực hiện trong thời gian tới, hoàn chỉnh và gửi Ban Thường vụ Đảng ủy *(qua Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy)* trước **ngày 09/4/2026** để tổng hợp, xây dựng báo cáo của Đảng ủy xã.

2.3. Ban Thường vụ Đảng ủy: Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ xã để xem xét, cho ý kiến đối với dự thảo báo cáo hoàn thành trước ngày **13/4/2026**; trên cơ sở đó, tiếp thu, hoàn thiện báo cáo, gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định, hoàn thành trước ngày **14/4/2026**.

III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị căn cứ Kế hoạch này, chỉ đạo tổ chức thực hiện việc sơ kết đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng thời gian quy định.

2. Giao Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp các cơ quan liên quan tổng hợp, tham mưu xây

dựng Báo cáo sơ kết của xã thực hiện Kết luận 21-KL/TW, trình Ban Thường vụ Đảng ủy đảm bảo theo thời gian quy định./.

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (để b/c),
- UBND xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã,
- Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng uỷ.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ TUY PHƯỚC BẮC
ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI

Huỳnh Thị Thanh Thảo

ĐỀ CƯƠNG

Báo cáo sơ kết việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII

(kèm theo Kế hoạch số 72-KH/ĐU ngày30 /3/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy)

- Nêu khái quát đặc điểm, tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Những thuận lợi, khó khăn tác động, ảnh hưởng trực tiếp đến việc triển khai, tổ chức thực hiện Kết luận số 21-KL/TW.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN

Bám sát Kết luận số 21-KL/TW và Kế hoạch số 03-KH/TW, ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", cần tập trung phân tích, đánh giá đúng, thực chất, làm rõ những kết quả nổi bật, ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm trong từng nội dung sau:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

- Công tác tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt Kết luận số 21-KL/TW.

- Việc thể chế hóa, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện Kết luận số 21-KL/TW và các văn bản Trung ương đến địa phương, cơ quan, đơn vị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

(*Nêu rõ số lượng các văn bản tham mưu, cụ thể hóa và triển khai: số hiệu văn bản, ngày tháng năm phát hành…*)

2. Kết quả việc đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình

- Việc kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng và phát triển sáng tạo lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

- Việc đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng; xây dựng chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị định kỳ, thường xuyên đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Đánh giá chất

lượng công tác dư luận xã hội và đánh giá sự hài lòng của người dân. Việc nâng cao chất lượng hoạt động của báo chí, nhất là mạng xã hội; quản lý và đề cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong việc lập và sử dụng mạng xã hội.

- Việc thực hiện trách nhiệm nêu gương; chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên; những điều đảng viên không được làm. Kết quả rèn luyện, phấn đấu và thực hiện cam kết về giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không có biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cán bộ, đảng viên.

- Việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, thực hiện tự phê bình và phê bình; thực hiện nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, đề cao tính chiến đấu trong sinh hoạt đảng; khắc phục tình trạng chuyên quyền, độc đoán, mất dân chủ, mất đoàn kết, nể nang, né tránh, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, lợi ích nhóm. Việc phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Kết quả thực hiện việc gợi ý kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm, xây dựng kế hoạch sửa chữa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm; kiểm tra, giám sát việc sửa chữa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm của cấp dưới và tổ chức, cá nhân liên quan.

- Kết quả việc nhận diện và xử lý những trường hợp có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa":

+ Biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị.

+ Biểu hiện về suy thoái đạo đức, lối sống.

+ Biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- Những kết quả khác, nội dung mới, phát sinh trong quá trình thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, Kế hoạch số 03-KH/TW.

3. Kết quả việc xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

- Việc thực hiện nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.

- Việc đổi mới, triển khai thực hiện quy định về công tác cán bộ, tạo sự liên thông, thống nhất trong thực hiện các khâu của công tác cán bộ (nêu cụ thể từng nội dung công tác); thực hiện nguyên tắc của Đảng trong công tác cán bộ, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác cán bộ, quản lý cán bộ, nhất là trong bối cảnh thực hiện cuộc cách mạng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- Việc nâng cao hiệu quả thực chất công tác đánh giá cán bộ; miễn nhiệm, cho từ chức, thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín thấp, sai phạm không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm, hết tuổi công tác.

- Việc xây dựng và thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực, chống chạy chức chạy quyền trong công tác cán bộ; ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên.

- Việc thực hiện cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của hệ thống chính trị; việc tinh giản biên chế; chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bị tác động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cán bộ không đủ tuổi tái cử.

- Việc thực hiện một số chủ trương về công tác cán bộ nêu trong Kết luận số 21-KL/TW, Kế hoạch số 03-KH/TW.

- Những kết quả khác, nội dung mới, phát sinh trong quá trình thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, Kế hoạch số 03-KH/TW.

4. Kết quả việc hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Việc rà soát, thể chế hóa, cụ thể hóa các chủ trương của Đảng; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế, bảo đảm đồng bộ, thống nhất giữa quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Việc hoàn thiện, tổ chức thực hiện các cơ chế về phân cấp quản lý cán bộ, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, hồ sơ nhân sự; đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; công tác bảo vệ chính trị nội bộ; kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền; phát hiện, trọng dụng nhân tài, cán bộ nổi trội, cán bộ trẻ; thu hút và khuyến khích cán bộ làm việc trong các cơ quan, lĩnh vực, địa bàn đặc thù, phức tạp, trọng yếu.

- Việc ban hành, tổ chức thực hiện cơ chế về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; xử lý tập thể, cá nhân suy thoái nghiêm trọng về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; cơ chế bảo vệ, khuyến khích Nhân dân phản ánh, tố giác cán bộ, đảng viên suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; thăm dò dư luận xã hội và đánh giá sự hài lòng của người dân; đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng; thẩm quyền tạm đình chỉ công tác của người đứng đầu đối với cán bộ cấp dưới để kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; quản lý việc lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân của cán bộ, đảng viên trên Internet, mạng xã hội.

- Về các chính sách tạo điều kiện cho cán bộ thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao có hiệu quả, toàn tâm, toàn ý với công việc như: chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; cải cách chính sách tiền lương theo hướng bảo đảm đời sống người hưởng lương và gia đình người hưởng lương gắn với vị trí việc làm, chức danh, chức vụ, hiệu quả công tác, điều

kiện phát triển kinh tế - xã hội và nguồn lực của đất nước; chính sách khen thưởng và một số chính sách khác.

- Việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, quy định, quy chế, văn bản quản lý nhà nước của địa phương, đơn vị; trách nhiệm, nhất là người đứng đầu trong xây dựng pháp luật, hoạch định chính sách; vai trò phản biện xã hội của Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác xây dựng pháp luật và giám sát việc thực hiện pháp luật, quy định, quy chế, văn bản quản lý nhà nước của địa phương, đơn vị.

- Về hoàn thiện, tổ chức thực hiện cơ chế kiểm soát quyền lực chặt chẽ đối với các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực.

- Những kết quả khác, nội dung mới, phát sinh trong quá trình thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, Kế hoạch số 03-KH/TW.

5. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Kết quả kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực và có khiếu kiện kéo dài; giải quyết những vụ việc gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Kết quả công tác tự kiểm tra, tự giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tự phê bình và phê bình, thực hiện trách nhiệm nêu gương và khắc phục khuyết điểm của tập thể, cá nhân. Việc nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát chuyên đề, tập trung giám sát cán bộ, đảng viên có lời nói, việc làm biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Kết quả xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; xử lý cán bộ vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

- Việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Tăng cường kiểm tra, giám sát người đứng đầu thực hiện trách nhiệm trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Kết quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại địa phương, cơ sở; việc thu hồi tài sản tham nhũng; sự phối hợp giữa công tác kiểm tra của Đảng với thanh tra, kiểm toán nhà nước và hoạt động của các cơ quan tham gia tố tụng; sự vào cuộc của các cơ quan báo chí đối với các vấn đề trong cơ chế, chính sách, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, có biểu

hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên, trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Việc xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan bảo vệ pháp luật, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán. Việc hoàn thiện, tổ chức thực hiện cơ chế kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong các cơ quan phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Những kết quả khác, nội dung mới, phát sinh trong quá trình thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, Kế hoạch số 03-KH/TW.

6. Kết quả việc phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; dựa vào Nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

- Việc hoàn thiện, tổ chức thực hiện cơ chế Nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp; giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí. Việc thực hiện phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng".

- Kết quả công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là dân vận chính quyền; việc thực hiện quy định tiếp dân, giải quyết các vấn đề Nhân dân phản ánh, nhất là các vấn đề liên quan đến đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Kết quả việc phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những điển hình nêu gương sáng, có sức lan tỏa lớn trong Đảng và xã hội.

- Những kết quả khác, nội dung mới, phát sinh trong quá trình thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, Kế hoạch số 03-KH/TW.

Đề nghị xây dựng Phụ lục về những mô hình, cách làm hiệu quả trong thực hiện Kết luận số 21-KL/TW.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm và nguyên nhân

- Đánh giá tổng quát về kết quả nổi bật trong việc khắc phục những hạn chế; việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp và hiệu quả, tác động tích cực của Kết luận số 21-KL/TW, các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch số 03-KH/TW.

Đặc biệt chú ý đánh giá tác động, sự chuyển biến sau khi thực hiện Kết luận số 21-KL/TW.

- Chỉ rõ nguyên nhân khách quan và chủ quan.

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Thẳng thắn chỉ ra hạn chế, khuyết điểm cụ thể trong việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đề ra trong Kết luận số 21-KL/TW, nhất là những hạn chế

đã được chỉ ra trong Kết luận số 21-KL/TW nhưng đến nay chưa khắc phục được; những nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch số 03-KH/TW chưa hoàn thành.

- Chỉ rõ nguyên nhân khách quan và chủ quan.

3. Bài học kinh nghiệm

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP; ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Phương hướng

2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Đề xuất các giải pháp khả thi nhằm phát huy ưu điểm, kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thời gian qua; bổ sung những nhiệm vụ, giải pháp mang tính đột phá để có thể triển khai ngay các quan điểm chỉ đạo của Đại hội XIV của Đảng và các kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, nhằm tăng cường xây dựng, chỉnh đốn, tự đổi mới để Đảng ta thật sự là đạo đức, là văn minh; nâng tầm và nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng.

3. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị nêu rõ, cụ thể nội dung đề xuất, kiến nghị với Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để giải quyết những vấn đề đặt ra trong tình hình mới.

- Về công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức; cơ chế phòng ngừa suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; góp phần xây dựng Đảng thật sự "là đạo đức, là văn minh" trong tình hình mới;

- Về công tác dân vận; vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát, phản biện xã hội và phát huy vai trò giám sát của Nhân dân;

- Về công tác tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản trị quốc gia;

- Về công tác cán bộ bảo đảm chủ trương "có vào, có ra", "có lên, có xuống"; tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược, cán bộ cấp cơ sở có tư duy, năng lực quản trị tiên tiến, phù hợp với mô hình tổ chức mới và yêu cầu phát triển bứt phá của đất nước;

- Đẩy mạnh phân cấp, kiểm soát quyền lực chặt chẽ, hiệu quả;

- Về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng;

- Về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực;

- Về thể chế, cơ chế, chính sách;

…